DSSV CHƯƠNG TRÌNH ĐỀ ÁN KHOA ĐIỆN TỬ -VIỄN THÔNG NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH (DỰ KIẾN)

HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2025-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	SỐ TÍN CHỈ ĐĂNG KÝ	SỐ TÍN CHỈ XÉT HB	ĐTB xét HB HK2/25-26	XL HT HK2/25-26	XL ĐRL HK2/25-26	LOẠI HỌC BỔNG	MỨC HỌC BỔNG	TIỀN HB (VNĐ)	HB KHÁC (VNĐ)	TIỀN THỰC NHẬN (VNĐ)	GHI CHÚ
1	25207101	Nguyễn Tấn Kiệt	15	10	9,71	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.870.400		17.870.400	
2	25207085	Bùi Thanh Hải Đăng	15	10	9,68	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.870.400		17.870.400	
3	25207095	Tô Quỳnh Hương	15	10	9,65	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.870.400		17.870.400	
4	25207015	La Nhật Đông	15	10	9,59	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.870.400	7.446.000	10.424.400	SV đã nhận HB Đầu vào (50% học phí thực đóng)
5	22207116	Lê Trần Anh Kiệt	9	9	9,51	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.270.400		17.270.400	
6	22207107	Lê Thanh Vy	9	9	9,51	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.270.400		17.270.400	
7	25207103	Nguyễn Hoàng Long	15	10	9,5	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.870.400		17.870.400	
8	22207104	Nguyễn Phúc Vĩnh	9	9	9,49	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.270.400		17.270.400	
9	22207004	Nguyễn Minh Anh	9	9	9,46	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.270.400		17.270.400	
10	22207098	Huỳnh Thái Tuấn	9	9	9,42	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.270.400		17.270.400	
11	24207105	Quách Gia Thịnh	12	12	9,33	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.605.440		17.605.440	
12	25207067	Phạm Hoàng Trang	15	10	9,23	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.870.400		17.870.400	
13	23207134	Phạm Quốc Trung	13	13	9,23	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	19.244.160		19.244.160	
14	23207023	Lê Nguyễn Thuỳ Dương	13	13	9,22	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	19.244.160		19.244.160	
15	23207047	Nguyễn Ngọc Dũng	13	13	9,2	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	19.244.160		19.244.160	
16	23207048	Nguyễn Ngọc Dũng	13	13	9,18	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	19.244.160		19.244.160	
17	23207060	Nguyễn Ngọc Hùng	13	13	9,16	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	19.244.160		19.244.160	
18	24207015	Vũ Quốc Hùng	12	12	9,08	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.605.440		17.605.440	
19	24207088	Nguyễn Thái Thành Đạt	12	12	9,28	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	110% HP thực đóng	16.138.320		16.138.320	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	SỐ TÍN CHỈ ĐĂNG KÝ	SỐ TÍN CHỈ XÉT HB	ĐTB xét HB HK2/25-26	XL HT HK2/25-26	XL ĐRL HK2/25-26	LOẠI HỌC BỔNG	MỨC HỌC BỔNG	TIỀN HB (VNĐ)	HB KHÁC (VNĐ)	TIỀN THỰC NHẬN (VNĐ)	GHI CHÚ
20	24207016	Trịnh Phương Thiên Hương	12	12	9	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	110% HP thực đóng	16.138.320		16.138.320	
21	24207032	Nguyễn Tấn Phát	12	12	8,79	Giỏi	Tốt	Giỏi	110% HP thực đóng	16.138.320		16.138.320	